

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 951/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 07 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành

Đường giao thông nông thôn liên thôn Phú Hương 2, xã Hương Xuân, huyện Hương Khê thuộc dự án Cải thiện cơ sở hạ tầng các xã vùng ngập lụt tỉnh Hà Tĩnh nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng vốn Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 26/02/2020 Quy định một số nội dung về quản lý, thực hiện dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Quyết định số 2292/QĐ-UBND ngày 20/7/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình đường giao thông nông thôn liên thôn Phú Hương 2, xã Hương Xuân, huyện Hương Khê thuộc dự án Cải thiện cơ sở hạ tầng các xã vùng ngập lụt tỉnh Hà Tĩnh nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững;

Theo đề nghị của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh tại Tờ trình số 181/TTr-DDCN ngày 18/10/2021; của Sở Tài chính tại Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành số 1310/BC-STC ngày 15/4/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành:

- Tên công trình: Đường giao thông nông thôn liên thôn Phú Hương 2, xã Hương Xuân, huyện Hương Khê thuộc dự án Cải thiện cơ sở hạ tầng các xã vùng ngập lụt tỉnh Hà Tĩnh nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững.

- Chủ đầu tư: Ban QLDA đầu tư XD công trình DD và CN tỉnh.

- Địa điểm xây dựng: xã Hương Xuân, huyện Hương Khê.

- Thời gian khởi công: Tháng 12/2020; hoàn thành: Tháng 9/2021.

Điều 2. Kết quả đầu tư:

1. Nguồn vốn đầu tư:*Đơn vị tính: Đồng*

Tên nguồn vốn	TMĐT được duyệt	Giá trị quyết toán	Thực hiện	
			Đã thanh toán	Còn được Thanh toán
Tổng cộng	6.790.808.000	5.444.119.459	5.013.664.459	430.455.000
- Nguồn NSNN	6.790.808.000	5.444.119.459	5.013.664.459	430.455.000
+ Nguồn ODA	4.453.350.909	4.353.737.273	4.353.737.273	0
+ Vốn đối ứng	2.337.457.091	1.090.382.186	659.927.186	430.455.000

2. Chi phí đầu tư:*Đơn vị tính: Đồng*

Nội dung	Dự toán điều chỉnh lần cuối	Giá trị quyết toán
Tổng số	6.790.808.000	5.444.119.459
Chi phí xây dựng	4.898.686.000	4.789.111.000
Chi phí QLDA	143.825.000	130.750.381
Chi phí tư vấn	566.937.000	436.124.702
Chi phí khác	208.924.000	88.133.376
Chi phí bồi thường, GPMB	649.064.000	
Chi phí dự phòng	323.372.000	

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không**4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư: 5.444.119.459 đồng***Đơn vị tính: Đồng*

Nội dung	Thuộc Chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số:	-	-	5.444.119.459	-
1- Tài sản dài hạn	-	-	5.444.119.459	-
2- Tài sản ngắn hạn	-	-	0	-

5. Vật tư tồn đọng: Không**Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các cơ quan liên quan:****1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư**

- Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: Đồng

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
Tổng cộng	5.444.119.459	
- Vốn ODA	4.353.737.273	
- Vốn đối ứng	1.090.382.186	

- Tổng các khoản công nợ tính đến ngày khoá sổ lập báo cáo quyết toán là:
- + Tổng nợ phải thu: Không.
- + Tổng nợ phải trả: 430.455.000 đồng (vốn đối ứng NSNN).

(Chi tiết công nợ có phụ lục kèm theo)

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: Đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
UBND xã Hương Xuân, huyện Hương Khê	5.444.119.459	Không

3. Trách nhiệm các đơn vị liên quan:

Chủ đầu tư chịu trách nhiệm chính, phối hợp với Kho bạc Nhà nước và các đơn vị có liên quan thanh toán số tiền còn thiếu cho các đơn vị liên quan khi có kế hoạch vốn bố trí cho dự án.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông Vận tải, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Trưởng Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh (chủ đầu tư); Chủ tịch UBND huyện Hương Khê, Chủ tịch UBND xã Hương Xuân (đơn vị tiếp nhận quản lý tài sản) và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm CB - TH tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Lĩnh

CHI TIẾT THANH TOÁN VÀ CÔNG NỢ

Công trình: Đường GTNT liên thôn Phú Hương², xã Hương Xuân, huyện Hương Khê; thuộc Dự án “Cải thiện cơ sở hạ tầng các xã vùng ngập lụt tỉnh Hà Tĩnh nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững”
(Kèm theo Quyết định số 954/QĐ-UBND ngày 09 / 5 /2022 của UBND tỉnh Hà Tĩnh)

Đơn vị tính: Đồng

TT	TÊN ĐƠN VỊ THỰC HIỆN	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	GIÁ TRỊ QUYẾT TOÁN	ĐÃ CHI TRẢ	CÔNG NỢ ĐẾN NGÀY LẬP BÁO CÁO QT	
					PHẢI TRẢ	PHẢI THU
	TỔNG CỘNG		5.444.119.459	5.013.664.459	430.455.000	0
I	Chi phí xây dựng		4.789.111.000	4.549.655.000	239.456.000	0
1	Công ty CP Tư vấn XD Phương Nam	Xây dựng công trình	4.789.111.000	4.549.655.000	239.456.000	0
II	Chi phí quản lý dự án		130.750.381	130.750.381	0	0
1	Ban QLDA ĐTXD công trình DD CN tỉnh	Quản lý dự án	130.750.381	130.750.381	0	0
III	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng		440.578.052	257.663.052	182.915.000	0
1	Công ty TNHH Xây dựng Bảo Long HT	KS, lập BCKTKT	271.081.000	243.973.000	27.108.000	0
2	Ban QLDA ĐTXD công trình DD CN tỉnh	Lập HSMT, ĐGHSDT	13.690.052	13.690.052	0	0
3	Công ty CP Tư vấn và Xây dựng 888	Giám sát công trình	155.807.000	0	155.807.000	0
IV	Chi phí khác		83.680.026	75.596.026	8.084.000	0
1	Công ty Bảo hiểm MIC Nghệ An	Bảo hiểm CT	12.161.026	12.161.026	0	0
2	Trung tâm CN xử lý bom mìn - BTL Công binh	CP rà phá bom mìn	58.648.000	58.648.000	0	0
3	Sở Giao thông vận tải	CP thẩm định BCKTKT	4.787.000	4.787.000	0	0
4	Sở Tài chính	CP thẩm tra quyết toán	8.084.000	0	8.084.000	0

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

(Chữ ký)